THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 244/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 12 tháng 02 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH
Về Chính sách quốc gia phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn đến năm 2020

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
ĐẾN Số: 6
Ngày: 18/2/2014

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chính sách quốc gia phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn đến năm 2020, bao gồm rượu, bia và đồ uống có cồn khác, với các nội dung sau đây:

I. QUAN ĐIỂM

1. Lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác gây tác hại đến sức khỏe của người sử dụng, đến gia đình, cộng đồng và kinh tế - xã hội; Nhà nước không khuyến khích người tiêu dùng sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

2. Mọi người có quyền được bảo vệ khỏi ảnh hưởng bởi tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

3. Thông tin, giáo dục, truyền thông là biện pháp quan trọng để nâng cao nhận thức của người dân về tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

4. Kiểm soát toàn diện, đồng bộ đối với sản xuất, kinh doanh, sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và tập quán văn hóa truyền thống để phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia, đồ uống có cồn khác và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

5. Tham gia phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác là trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phòng ngừa và giảm tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác đối với sức khỏe cộng đồng, trật tự an toàn xã hội để bảo vệ sức khỏe cộng đồng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ổn định và bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2020, xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác;

b) Giảm dần tiến tới chấm dứt việc lưu thông rượu, bia và đồ uống có cồn khác không bảo đảm tiêu chuẩn chất lượng trên thị trường;

c) Giảm mức gia tăng tỷ lệ tiêu thụ rượu bình quân/người trưởng thành (15 tuổi trở lên)/năm quy đổi theo rượu nguyên chất từ 12,1% giai đoạn 2007 - 2010 xuống còn 10% giai đoạn 2013 - 2016 và 6,5% giai đoạn 2017 - 2020;

d) Phòng ngừa, ngăn chặn việc tiếp cận, sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác của người dưới 18 tuổi; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người làm việc trong các lực lượng vũ trang không sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác trước và trong giờ làm việc, tại nơi làm việc, trong bữa ăn giữa hai buổi trong ngày làm việc và ngày trực;

đ) Phòng ngừa người điều khiển phương tiện giao thông sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; phòng ngừa bạo lực gia đình, gây rối trật tự công cộng do lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

e) Đến năm 2016, 70% dân cư trong cộng đồng được tiếp cận thông tin, giáo dục, truyền thông về tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác, đặc biệt là những bệnh lý phát sinh hoặc bệnh lý bị tăng nặng do lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác và 50% dân cư trong cộng đồng có nhận thức đúng về vấn đề này; đến năm 2020 tỷ lệ tương ứng là 80% và 60%;

g) Đến năm 2016, 30% số người nghiện rượu, bia và đồ uống có cồn khác được sàng lọc phát hiện sớm, 25% số người nghiện rượu, bia và đồ uống có cồn khác được tư vấn, điều trị cai nghiện và chống tái nghiện tại cộng đồng, 20% số người nghiện rượu, bia và đồ uống có cồn khác được điều trị bệnh mãn tính phát sinh có liên quan đến rượu, bia và đồ uống có cồn khác; đến năm 2020 tỷ lệ tương ứng là 50%, 40% và 30%.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về kiểm soát nhu cầu sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác

a) Kiểm soát việc sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác để tạo dựng môi trường xã hội an toàn, lành mạnh, giảm thiểu và phòng ngừa tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác:

- Tăng cường thực hiện và kiểm tra, xử lý vi phạm quy định cấm sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác trước và trong giờ làm việc, tại nơi làm việc, trong bữa ăn giữa hai buổi trong ngày làm việc và ngày trực; người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm đưa quy định về cấm sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác vào nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị và tổ chức, giám sát việc thực hiện.

- Tăng cường biện pháp phòng ngừa người dưới 18 tuổi, phụ nữ có thai hoặc đang trong thời gian nuôi con bằng sữa mẹ, người đang có bệnh lý sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác. Hạn chế, tiến tới không sử dụng lao động dưới 18 tuổi làm việc trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

- Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn người sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác điều khiển phương tiện giao thông.

- Chính quyền địa phương tăng cường phát động cộng đồng không lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác trong đám tang, lễ hội, đám cưới; hộ gia đình không nấu rượu; gia đình và khu dân cư không có người nghiện rượu, bia và đồ uống có cồn khác; không điều khiển phương tiện giao thông sau khi sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

b) Kiểm soát chặt chẽ quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại rượu, bia và đồ uống có cồn khác:

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện và xử lý vi phạm quy định cấm quảng cáo đối với rượu có độ cồn từ 15 độ trở lên.

- Nghiên cứu biện pháp phù hợp để cấm toàn diện quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại đối với rượu, bia và đồ uống có cồn khác từ 15 độ trở lên. Nghiên cứu đề xuất các biện pháp quản lý phù hợp đối với hoạt động quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại và tài trợ để quảng cáo đối với rượu, bia và đồ uống có cồn cồn khác dưới 15 độ;

c) Áp dụng chính sách thuế phù hợp đối với rượu, bia và đồ uống có cồn khác nhằm giảm sử dụng, lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác cũng như hạn chế buôn lậu và sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác không đạt tiêu chuẩn;

d) Nghiên cứu, đề xuất chính sách phù hợp khi tham gia đàm phán, gia nhập các điều ước quốc tế trong lĩnh vực thương mại nhằm hạn chế nguy cơ lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác do tác động của các điều ước này;

đ) Tăng cường tuyên truyền, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật về kiểm soát nhu cầu sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

2. Giải pháp về kiểm soát cung cấp rượu, bia và đồ uống có cồn khác

a) Quy hoạch đồng bộ về sản xuất, kinh doanh rượu, bia và đồ uống có cồn khác trong cả nước và từng địa phương.

b) Kiểm soát kinh doanh rượu thủ công:

- Quản lý chặt chẽ việc cấp phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh, quản lý quy trình sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm và nhãn hàng hóa đối với rượu thủ công;

- Xây dựng cơ chế để tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công thuộc địa phận có làng nghề tham gia làng nghề sản xuất rượu;

- Tăng cường kiểm soát đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh hộ gia đình, làng nghề, khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc;

c) Kiểm soát việc ghi nhãn rượu, bia và đồ uống có cồn khác sản xuất, nhập khẩu để tiêu thụ tại Việt Nam nhằm gắn trách nhiệm của người sản xuất đối với sức khỏe và tính mạng của người tiêu dùng và ngăn chặn hàng giả, hàng kém chất lượng; nghiên cứu quy định việc in cảnh báo về tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác trên nhãn sản phẩm;

d) Tăng cường biện pháp kiểm soát, kiểm tra chất lượng, an toàn thực phẩm đối với rượu, bia và đồ uống có cồn khác sản xuất trong nước, nhập khẩu và biện pháp phòng, chống rượu, bia và đồ uống có cồn khác nhập lậu, giả và không bảo đảm chất lượng;

đ) Kiểm soát hoạt động sản xuất, kinh doanh rượu, bia và đồ uống có cồn khác:

- Tăng cường kiểm tra và thực hiện nghiêm việc cấp phép kinh doanh rượu; nghiên cứu, xây dựng cơ chế, lộ trình khả thi, biện pháp quản lý phù hợp đối với cấp phép sản xuất, kinh doanh bia và đồ uống có cồn khác;

- Nghiên cứu, đề xuất biện pháp quản lý phù hợp về lượng rượu, bia và đồ uống có cồn khác tối đa được bán cho một khách hàng sử dụng tại chỗ; không bán rượu, bia và đồ uống có cồn khác cho người có biểu hiện say rượu, bia và đồ uống có cồn khác; không bán rượu, bia và đồ uống có cồn khác cho người dưới 18 tuổi, phụ nữ có thai; không bán rượu, bia và đồ uống có cồn khác tại trường học, bệnh viện, công sở và nơi làm việc khác; không bán rượu, bia và đồ uống có cồn khác trên vỉa hè, bán bằng máy bán hàng tự động; nghiên cứu ban hành các biện pháp quản lý phù hợp để từng bước hạn chế bán rượu, bia và đồ uống có cồn khác tại một số thời điểm thích hợp trong ngày;

- Nghiên cứu, đề xuất biện pháp quản lý phù hợp đối với việc người chủ cơ sở và người lao động của cơ sở kinh doanh rượu, bia và đồ uống có cồn khác phải được tập huấn về trách nhiệm trong cung cấp rượu, bia và đồ uống có cồn khác với các nội dung cụ thể như: các quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác, cách nhận biết tuổi, nhận biết biểu hiện về lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác của khách hàng;

e) Tăng cường tuyên truyền, kiểm tra, thanh tra, xử lý và công khai các vi phạm pháp luật về kiểm soát nguồn cung cấp rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

3. Giải pháp về giảm tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác

a) Thông tin, giáo dục, truyền thông:

- Nghiên cứu, đề xuất quy định việc in thông tin về tuổi và đối tượng không được uống rượu, bia và đồ uống có cồn khác, tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác trên nhãn sản phẩm rượu, bia và đồ uống có cồn khác;

- Tăng cường hoạt động thông tin, giáo dục, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; chính sách, pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; về quyền của trẻ em không bị ép buộc hoặc khuyến khích sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; vận động, thuyết phục người dân không lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; không ép buộc, khuyến khích người khác sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; người điều khiển các phương tiện tham gia giao thông không được có nồng độ cồn trong máu hoặc khí thở vượt quá mức quy định;

- Nghiên cứu, đề xuất biện pháp phù hợp đối với việc lồng ghép nội dung giáo dục về tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác vào các môn học chính khóa và hoạt động ngoại khóa phù hợp với các cấp học, bậc học, chú trọng tuyên truyền, thông tin cho học sinh, sinh viên, học viên về tuổi được phép mua, được phép uống rượu, bia và đồ uống có cồn khác; kỹ năng từ chối uống rượu, bia và đồ uống có cồn khác; tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác đối với sức khỏe và xã hội;

- Thông tin, giáo dục, truyền thông trong cộng đồng và trên các phương tiện thông tin đại chúng phải được tiến hành đồng bộ để cảnh báo về tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác, chuyển tải thông điệp uống rượu, bia và đồ uống có cồn khác hợp lý đến với mọi người dân;

b) Triển khai các biện pháp dự phòng đặc biệt cho các nhóm có nguy cơ cao như: trẻ vị thành niên, phụ nữ có thai hoặc dự định có thai, phụ nữ đang nuôi con bằng sữa mẹ; sàng lọc và điều trị can thiệp sớm đối với người đã lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác thông qua việc cung cấp các dịch vụ chẩn đoán, điều trị (về sức khỏe tâm thần, các bệnh mãn tính, cai nghiện); chăm sóc liên tục với sự tham gia của nhân viên y tế và nhóm đồng đẳng;

c) Tăng cường năng lực cho mạng lưới chăm sóc sức khỏe ban đầu, đào tạo kiến thức, kỹ năng cho cán bộ y tế, cán bộ công tác xã hội để kịp thời phát hiện người lạm dụng và thực hiện có hiệu quả các biện pháp giảm thiểu tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác. Chủ động tiếp cận và tạo điều kiện thuận lợi cho người nghiện rượu, bia và đồ uống có cồn khác trong cộng đồng dễ dàng được tiếp cận các dịch vụ can thiệp sớm, điều trị cai nghiện tại cộng đồng và phòng, chống tái nghiện;

d) Nghiên cứu về các bệnh lý phát sinh, bệnh lý bị tăng nặng do liên quan đến sử dụng, lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

đ) Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về nồng độ cồn trong máu và khí thở của người điều khiển phương tiện giao thông nhằm giảm tai nạn giao thông do sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác gây ra. Nghiên cứu, quy định thống nhất về nồng độ cồn trong máu và khí thở của người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa;

e) Nâng cao năng lực kiểm soát an toàn thực phẩm đối với rượu, bia và đồ uống có cồn khác, xây dựng và duy trì hệ thống quản lý, giám sát, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cán bộ chuyên môn ở các cấp về phòng, chống ngộ độc thực phẩm do rượu, bia và đồ uống có cồn khác đặc biệt ở các địa phương, vùng sâu, vùng xa; trang bị thiết bị phát hiện độc tố, thuốc đặc trị, phác đồ xử lý ca bệnh, kinh phí hoạt động;

g) Đẩy mạnh việc chủ động phòng ngừa và ngăn chặn các vi phạm pháp luật về trật tự xã hội và tội phạm do sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác gây ra với sự tham gia tích cực của các tổ chức đoàn thể, xã hội và cộng đồng.

4. Giải pháp về hoàn thiện pháp luật, cơ chế, tổ chức, nguồn lực

a) Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác theo thẩm quyền để triển khai thực hiện Chính sách này;

b) Nghiên cứu, xây dựng và trình Quốc hội ban hành Luật Phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia; nghiên cứu đề xuất Quốc hội cho phép thu một khoản đóng góp thích hợp từ hoạt động sản xuất, kinh doanh rượu, bia và đồ uống có cồn khác hoặc phương thức đóng góp phù hợp khác để hỗ trợ trực tiếp cho các hoạt động nâng cao sức khỏe cộng đồng thông qua phòng, chống

tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; nghiên cứu đề xuất thành lập Quỹ Nâng cao sức khỏe cộng đồng (trên cơ sở lồng ghép với Quỹ Phòng, chống tác hại của thuốc lá) để trực tiếp hỗ trợ cho hoạt động nghiên cứu khoa học về các bệnh lý liên quan đến lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác, hỗ trợ, điều phối các hoạt động nâng cao sức khỏe cộng đồng;

c) Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế, cộng đồng dân cư, hiệp hội, cơ sở sản xuất kinh doanh rượu, bia và đồ uống có cồn khác hỗ trợ nguồn lực để phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác;

d) Thành lập Ban chỉ đạo quốc gia phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác do Bộ trưởng Bộ Y tế là Trưởng Ban chỉ đạo với sự tham gia của đại diện lãnh đạo các Bộ, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội có liên quan. Ban Chỉ đạo quốc gia có Văn phòng thường trực do Bộ trưởng Bộ Y tế thành lập và trực thuộc Bộ Y tế. Ban Chỉ đạo quốc gia chịu trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác đến năm 2020. Tùy theo điều kiện và nhu cầu thực tế tại địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác ở cấp tỉnh.

5. Giải pháp về nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

a) Hình thành và duy trì hệ thống thu thập và phân tích thông tin, dữ liệu có liên quan đến sản xuất, kinh doanh, sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác nhằm cung cấp bằng chứng để xây dựng chính sách, pháp luật;

b) Nghiên cứu, khảo sát thường kỳ, thống kê, đánh giá thực trạng sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; mức độ lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; tác hại của rượu, bia và đồ uống có cồn khác đến sức khỏe con người, kinh tế - xã hội; mối liên quan giữa lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác với tác hại về sức khỏe và kinh tế -xã hội để đề xuất biện pháp can thiệp phù hợp và khả thi;

c) Các chính sách can thiệp giảm tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác phải được giám sát, đánh giá hiệu quả thực thi để kịp thời điều chỉnh;

d) Ưu tiên bố trí các nguồn lực để nghiên cứu đưa ra các giải pháp khoa học và công nghệ nhằm ngày càng tăng hiệu quả trong hoạt động phòng, chống lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác;

đ) Đẩy mạnh hợp tác với các nước khi tham gia các điều ước kinh tế và thương mại quốc tế liên quan đến lĩnh vực rượu, bia và đồ uống có cồn khác nhằm giảm tác động bất lợi đối với sức khỏe cộng đồng và kinh tế - xã hội. Tăng cường chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm quốc tế và khu vực trong thiết lập

cơ sở dữ liệu, nghiên cứu khoa học, đào tạo, hỗ trợ kinh phí và trao đổi thông tin liên quan đến phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác, xây dựng chính sách, pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Giai đoạn 2014 - 2016

Tập trung thực hiện các giải pháp về thông tin, giáo dục, truyền thông; thành lập và hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; bố trí nguồn lực thực hiện Chính sách; nghiên cứu, rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác, trình Quốc hội ban hành Luật Phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia; tăng cường các biện pháp quản lý đối với rượu thủ công; chuẩn bị điều kiện về cơ chế, nguồn lực để tổ chức sàng lọc, phát hiện, cai nghiện và chống tái nghiện rượu, bia và đồ uống có cồn khác tại cộng đồng; tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; đánh giá, sơ kết tình hình thực hiện các mục tiêu của Chính sách này.

2. Giai đoạn 2017 - 2020

Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác: các biện pháp kiểm soát nhu cầu sử dụng, các biện pháp kiểm soát cung cấp và các biện pháp giảm tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; hoàn thiện pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; kiểm tra, đánh giá, tổng kết việc thực hiện Chính sách này.

V. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Bộ Y tế có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cơ quan, tổ chức liên quan hướng dẫn, tổ chức triển khai việc thực hiện Chính sách quốc gia về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác trong cả nước.

b) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan rà soát, ban hành theo thẩm quyền hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế; xây dựng để trình Quốc hội ban hành Luật phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia. Phối hợp với Bộ Công Thương

quy định lượng rượu, bia và đồ uống có cồn khác tối đa được bán cho một khách hàng sử dụng tại chỗ; quy định về thông tin, in cảnh báo trên nhãn sản phẩm về tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác. Ban hành quy chuẩn chất lượng, an toàn của rượu thủ công.

c) Đẩy mạnh hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe về tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai các dịch vụ phát hiện sàng lọc, điều trị can thiệp, phòng, chống tái nghiện và chăm sóc liên tục dành cho người lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác tại cộng đồng.

d) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan nghiên cứu trình Chính phủ để đề xuất Quốc hội về việc thành lập Quỹ Nâng cao sức khỏe cộng đồng trên cơ sở lồng ghép với Quỹ Phòng, chống tác hại của thuốc lá; nghiên cứu, đề xuất quy định thu một khoản đóng góp từ hoạt động sản xuất, kinh doanh rượu, bia và đồ uống có cồn khác hoặc phương thức đóng góp phù hợp khác để hỗ trợ trực tiếp cho hoạt động nâng cao sức khỏe cộng đồng và phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trình Thủ tướng Chính phủ Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

2. Bộ Công Thương có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan rà soát, ban hành theo thẩm quyền hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật về sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, xuất khẩu rượu, bia và đồ uống có cồn khác; chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế quy định lượng rượu, bia và đồ uống có cồn khác tối đa được bán cho một khách hàng sử dụng tại chỗ, quy định việc bán rượu, bia và đồ uống có cồn khác có trách nhiệm; xây dựng Nghị định về quản lý sản xuất, kinh doanh bia và đồ uống có cồn khác trình Chính phủ ban hành vào năm 2014.

b) Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm về nội dung quảng cáo rượu, bia và đồ uống có cồn khác thuộc thẩm quyền phụ trách.

c) Tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống rượu, bia và đồ uống có cồn khác nhập lậu, giả và không bảo đảm chất lượng.

d) Chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế và các bộ, ngành liên quan tham mưu cho Chính phủ cơ chế điều phối nhằm giảm thiểu các ảnh hưởng bất lợi đến lĩnh vực rượu, bia và đồ uống có cồn khác khi tham gia vào các điều ước quốc tế trong lĩnh vực kinh tế và thương mại.

3. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm:

a) Tăng cường quản lý hoạt động quảng cáo và thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về quảng cáo rượu, bia và đồ uống có cồn khác thuộc thẩm quyền phụ trách;

b) Phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan trong kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quy định về cấm bán rượu trong các cơ sở vui chơi giải trí, nơi biểu diễn nghệ thuật, thi đấu thể thao;

c) Quản lý chặt chẽ việc cấp phép hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, lễ hội và tăng cường kiểm tra bảo đảm các hoạt động này không có quảng cáo, tiếp thị và tài trợ của các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh rượu;

d) Hướng dẫn các địa phương, cộng đồng dân cư cam kết không lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác trong đám tang, đám cưới, lễ hội và đưa vào hương ước, quy chế nội bộ;

đ) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác liên quan đến lĩnh vực phụ trách trình Chính phủ ban hành.

4. Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm:

a) Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc đăng tải thông tin, quảng cáo rượu, bia và đồ uống có cồn khác trên các phương tiện thông tin đại chúng;

b) Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng trong việc truyền thông, đăng tải thông tin về sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác bảo đảm phù hợp quy định của pháp luật; cảnh báo tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; giới thiệu các dịch vụ hỗ trợ giảm tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác và phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

5. Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan nghiên cứu lồng ghép các nội dung giáo dục về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác vào các môn học chính khóa và hoạt động ngoại khóa phù hợp với các cấp học;

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra việc thực thi các quy định của pháp luật về cấm bán rượu, bia và đồ uống có cồn khác trong trường học và khu vực xung quanh trường học.

6. Bộ Công an:

a) Chỉ đạo kiểm tra và xử lý vi phạm quy định của pháp luật về nồng độ cồn trong máu và khí thở của người điều khiển phương tiện giao thông cơ giới;

b) Phối hợp với các Bộ, ngành trong thực thi các quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác nhằm kịp thời phát hiện, ngăn ngừa tình trạng buôn lậu, mất trật tự an toàn xã hội và tội phạm;

c) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự an toàn xã hội có liên quan đến phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác trình Chính phủ ban hành.

7. Bộ Giao thông vận tải:

Chủ trì rà soát Luật giao thông đường bộ, Luật đường sắt, Luật giao thông đường thủy nội địa để đề xuất thống nhất các quy định về nồng độ cồn trong máu, khí thở đối với người tham gia điều khiển các phương tiện giao thông.

8. Bộ Tài chính:

a) Chủ trì nghiên cứu và đề xuất lộ trình điều chỉnh thuế tiêu thụ đặc biệt đối với rượu, bia và đồ uống có cồn khác;

b) Chỉ đạo các cơ quan hải quan tăng cường công tác phòng, chống rượu, bia và đồ uống có cồn khác nhập lậu, giả, không bảo đảm chất lượng;

c) Hướng dẫn việc bố trí kinh phí để thực hiện Chính sách này.

9. Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có trách nhiệm thực hiện phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác liên quan đến lĩnh vực phụ trách và thường xuyên theo dõi kiểm tra việc thực hiện; tổ chức sơ kết, tổng kết theo định kỳ và báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Y tế để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

10. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên:

a) Nghiên cứu phát động và triển khai thực hiện phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tại các khu dân cư gắn liền với các giải pháp phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác;

b) Xem xét huy động sự tham gia của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; về sản xuất, kinh doanh rượu, bia và đồ uống có cồn khác trong cộng đồng. Phát huy vai trò của cộng đồng trong giám sát, phát hiện và kịp thời ngăn ngừa hành vi điều khiển phương tiện giao thông có sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác, hành vi gây rối trật tự xã hội, bạo lực gia đình và các hành vi vi phạm pháp luật khác do sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

11. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

a) Trực tiếp chỉ đạo, triển khai, đầu tư và huy động các nguồn lực, bố trí ngân sách địa phương để thực hiện Chính sách này, lồng ghép chỉ tiêu phòng, chống lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

b) Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đoàn thể tại địa phương tham gia triển khai, giám sát việc thực hiện Chính sách; giám sát việc thực thi các quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác, đặc biệt là hành vi sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác trong thanh thiếu niên, tăng cường quản lý đối với sản xuất và kinh doanh rượu thủ công tại địa phương;

c) Thường xuyên theo dõi kiểm tra việc thực hiện; tổ chức sơ kết, tổng kết theo định kỳ và báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Y tế để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

12. Hiệp hội Bia, Rượu và Nước giải khát Việt Nam có trách nhiệm phổ biến, tuyên truyền, triển khai và tham gia giám sát việc thực hiện Chính sách đối với các hội viên.

Điều 2. Trong Chính sách này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Đơn vị rượu là đơn vị đo lường dùng để quy đổi rượu, bia và đồ uống có cồn khác với nồng độ khác nhau, tương đương với 10 grams etanol nguyên chất chứa trong dung dịch uống (khoảng 2/3 chai bia 500 ml hoặc 01 lon bia 330 ml 5%, 1 cốc bia hơi 330 ml, 1 ly nhỏ 100 ml rượu vang 13,5%, 1 chén 30 ml rượu mạnh 40% - 43%).

2. Lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác là việc sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác với mức độ, liều lượng, đối tượng không thích hợp dẫn đến sự biến đổi về chức năng của cơ thể hoặc xuất hiện dấu hiệu về lâm sàng ảnh hưởng có hại đến sức khỏe người sử dụng (trẻ em, phụ nữ mang thai hoặc đang nuôi con bằng sữa mẹ sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; người từ 60 tuổi trở lên uống hơn 14 đơn vị rượu/tuần, hơn 2 đơn vị rượu/ngày, hơn 1/2 đơn vị rượu/giờ; người dưới 60 tuổi uống trên 21 đơn vị rượu/tuần, hơn 3 đơn vị rượu/ngày, hơn 1 đơn vị rượu/giờ) hoặc sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác trong trường hợp pháp luật nghiêm cấm.

3. Tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác là ảnh hưởng có hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác đối với sức khỏe của người sử dụng, gia đình, cộng đồng và kinh tế - xã hội.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3b).KN 240

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng